Mẫu số: **04.1-ĐKT**
(Kèm theo Thông tư số 90/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

(Dùng cho tổ chức, cá nhân khấu trừ, nộp thay thuế)

□ Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khấu trừ và nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài

□ Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khấu trừ và nộp thay thuế cho cá nhân có hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh

□ Tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng là phương pháp khấu trừ thuế thực hiện khấu trừ và nộp thay thuế cho nhà cung cấp nước ngoài

□ Chủ quản nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số khác ở trong nước có chức năng đặt hàng trực tuyến và chức năng thanh toán khấu trừ và nộp thay thuế cho nhà cung cấp nước ngoài, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (bao gồm cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú)

1. Tên tổ chức, cá nhân (Bên Việt Nam/Hợp tác kinh doanh/khác):	
2. Mã số thuế đã được cấp:	
3. Thông tin tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):	
3a. Tên:	
3b. Mã số thuế:	
3c. Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:	Ngày:
4. Địa chỉ trụ sở	**5. Địa chỉ nhận thông báo của cơ quan thuế (chỉ khai thông tin này nếu khác địa chỉ trụ sở)**
4a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:	5a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:
4b. Xã/Phường/Đặc khu:	5b. Xã/Phường/Đặc khu:
4c. Tỉnh/ Thành phố:	5c. Tỉnh/ Thành phố:
4d. Điện thoại: /Fax: Email:	5d. Điện thoại: /Fax: Email:
6. Thông tin về người đại diện theo pháp luật	
6a. Tên:	6b. Địa chỉ:
6c. Điện thoại/ Fax:	6d. Email:

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

..., ngày... /... / .....

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:
.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số: .....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) /Ký điện tử/Xác nhận điện tử)